

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 4 - 2025

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trà Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Khánh Phượng.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Chi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 500/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Phổ Trung, xã An Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm 1, thôn Tân Thạnh, xã An Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh Hưng - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Quảng Ngãi - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Theo Văn bản ủy quyền số 4037/2024/QĐ-PC ngày 27/12/2024).

Người đại diện theo ủy quyền lại:

- Ông Nguyễn Vũ Tuấn - Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh Quảng Ngãi - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Theo Văn bản ủy quyền số 170/2024/GUQ-CNQNI ngày 31/12/2024).

- Bà Thái Thị Lan - Chức vụ: Trưởng Phòng Kiểm soát rủi ro - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Theo Văn bản ủy quyền số 177/2024/GUQ-CNQNI ngày 31/12/2024).

Địa chỉ: Số 499 Quang Trung, Tp Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/11/2024 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Trần Thị Huệ trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Trần Văn Lung tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa An (nay là xã An Phú), thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 03 tháng 6 năm 2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian, sau đó thì bắt đầu mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không phù hợp. Vợ chồng không còn sống chung với nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Văn Lung.

- Về con chung: Có 02 con chung là Trần Thị Diễm My, sinh ngày 15/12/2015 và Trần Thị Như Quỳnh, sinh ngày 07/11/2018. Bà Trần Thị Huệ yêu cầu được nuôi con chung là cháu Trần Thị Như Quỳnh và giao cháu Trần Thị Diễm My cho ông Trần Văn Lung nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng có nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, không yêu cầu giải quyết nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 14/01/2025 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Trần Văn Lung trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Huệ về đăng ký kết hôn, về con chung. Ông không đồng ý ly hôn với bà Huệ, vì ông còn thương con. Trường hợp ly hôn, ông đồng ý bà Trần Thị Huệ được nuôi cháu Trần Thị Như Quỳnh và giao cháu Trần Thị Diễm My cho ông nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng có nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, khi ly hôn yêu cầu vợ chồng phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Tại bản trình bày ngày 02/01/2025 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Vũ Tuấn trình bày: Hiện tại, khoản vay của ông Trần Văn Lung và bà Trần Thị Huệ là nợ đủ tiêu chuẩn theo quy định và ông Lung, bà Huệ hợp tác trong việc trả nợ. Ngân hàng sẽ tiến hành khởi kiện khi ông Lung và bà Huệ vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

* Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng sơ thẩm đối với vụ án theo trình tự thời gian từ khi tiếp nhận đơn

khởi kiện cho đến khi thụ lý vụ án, xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, Viện kiểm sát và các thủ tục tố tụng khác do Tòa án tiến hành đảm bảo đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định tại Điều 48, 49, 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

+ Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Bị đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

II. Về việc giải quyết vụ án dân sự: Căn cứ Điều 28, 35, 68, khoản 4 Điều 147, 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Huệ.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Huệ được ly hôn ông Trần Văn Lung.

- Về con chung: Bà Trần Thị Huệ và ông Trần Văn Lung có 02 con chung là Trần Thị Diễm My, sinh ngày 15/12/2015 và Trần Thị Như Quỳnh, sinh ngày 07/11/2018. Bà Trần Thị Huệ được nuôi cháu Trần Thị Như Quỳnh và giao cháu Trần Thị Diễm My cho ông Trần Văn Lung nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Huệ phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn bà Trần Thị Huệ khởi kiện: Yêu cầu ly hôn ông Trần Văn Lung; khi ly hôn yêu cầu được nuôi cháu Trần Thị Như Quỳnh và giao cháu Trần Thị Diễm My cho ông Trần Văn Lung nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con, nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Huệ và ông Trần Văn Lung tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa An (nay là xã An Phú), thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 03 tháng 6 năm 2015 là hôn nhân hợp

pháp. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc sinh được 02 con. Sau đó bà Huệ và ông Lung trong cuộc sống bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bà Huệ và ông Lung bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, phần ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Bà Huệ và ông Lung đã không sống chung với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ đó bà Huệ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Văn Lung. Xét thấy lý do xin ly hôn của bà Huệ chính đáng, tình trạng hôn nhân giữa bà Huệ và ông Lung đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Huệ và ông Trần Văn Lung.

Về con chung: Bà Trần Thị Huệ và ông Trần Văn Lung có hai con chung tên là Trần Thị Diễm My, sinh ngày 15/12/2015 và Trần Thị Như Quỳnh, sinh ngày 07/11/2018. Bà Huệ và ông Lung đều có công việc làm, thu nhập ổn định, cháu Quỳnh hiện nay ở với bà Huệ, cháu My ở với ông Lung. Để đảm bảo quyền lợi của cháu My và cháu Quỳnh, căn cứ Điều 81, 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Huệ, bà Trần Thị Huệ được nuôi cháu Trần Thị Như Quỳnh và giao cháu Trần Thị Diễm My cho ông Trần Văn Lung nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà Huệ phải chịu án phí sơ thẩm 300.000 đồng được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 68, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, 227, 228, 235, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Huệ.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H được ly hôn ông Trần Văn L.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

2/ Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Trần Văn L có 02 con chung là Trần Thị Diễm M, sinh ngày 15/12/2015 và Trần Thị Như Q, sinh ngày 07/11/2018. Bà Trần Thị Huệ được nuôi cháu Trần Thị Như Quỳnh và giao cháu Trần Thị Diễm My cho ông Trần Văn Lung nuôi, không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về nợ chung: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5/ Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Huệ phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003829 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

6/ Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7/ Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- UBND xã An Phú, tp Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng